

Bản án số: 195/2023/HS-ST
Ngày 05 - 9- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Thảo;

Ông Hà Ngọc Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 191/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 211/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/HSST-QĐ, ngày 31/8/2023; đối với bị cáo:

Quàng Văn H, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1998 tại xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản H, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Quàng Văn Đ, sinh năm: 1974 và bà Lò Thị N, sinh năm: 1974; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/6/2023 đến nay. Có mặt.

Bị hại:

1. Ông Hờ Sáu S (đã chết).

2. Bà Và Thị C; địa chỉ: Bản C, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Vắng mặt.

Đại diện của bị hại Hờ Sáu S:

1. Bà Và Thị C; địa chỉ: Bản C, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Vắng mặt.

2. Chị Hờ Thị Đ; sinh năm 1983 (con của ông Hờ Sáu S); địa chỉ: Bản T, xã TM, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

3. Anh Hờ A S; sinh năm 1985 (con của ông Hờ Sáu S); địa chỉ: Bản C, xã QL, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

4. Chị Hồ Thị C; sinh năm 1989 (con của ông Hồ Sáu S); địa chỉ: Bản B, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

5. Anh Hồ A Ch; sinh năm 1995 (con của ông Hồ Sáu S); địa chỉ: Bản C, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

6. Chị Hồ Thị P; sinh năm 1996 (con của ông Hồ Sáu S); địa chỉ: Bản N, xã NN, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Và Thị C, chị Hồ Thị Đ, anh Hồ A S, chị Hồ Thị ú, chị Hồ Thị P: Anh Hồ A Ch; địa chỉ: Bản C, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Hồ A Ch; địa chỉ: Bản C, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

2. Ông Quàng Văn Đ; địa chỉ: Bản H, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 06/5/2023 Quàng Văn H điều khiển xe mô tô BKS: 26M1-127.03 trên Quốc lộ 6A hướng Điện Biên – Sơn La đi từ bản B, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La về nhà ở Bản H, xã TM, huyện Thuận Châu. Khi đến Km 337+200m Quốc lộ 6A, thuộc địa phận Tiểu khu A, thị trấn T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, cùng chiều có mô tô mang BKS: 26B1 - 941.51 do ông Hồ Sáu S điều khiển chở theo bà Và Thị C (vợ của ông Hồ Sáu S) đang lưu thông phía trước sát mép đường bên phải, cách xe mô tô của Quàng Văn H điều khiển khoảng 20 mét. Quàng Văn H bấm còi, bật đèn tín hiệu trái để vượt xe mô tô do ông Hồ Sáu S điều khiển. Khi xe mô tô do Quàng Văn H điều khiển đang từ phía sau vượt lên, cách xe mô tô của ông Hồ Sáu S khoảng 8 mét đến 10 mét thì ông Hồ Sáu S điều khiển xe mô tô từ từ chuyển hướng chéch chéo sang trái theo hướng đang đi để sang phần đường bên trái. Do Quàng Văn H đang điều khiển xe mô tô đi với tốc độ nhanh, không kịp tránh nên đã đâm vào sườn bên trái xe mô tô do ông Hồ Sáu S điều khiển, làm hai xe mô tô cùng người ngồi trên xe đổ ngã xuống đường. Hậu quả ông Hồ Sáu S, bà Và Thị C và Quàng Văn H bị thương được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện Thuận Châu, do vết thương nặng đến ngày 07/5/2023 ông Hồ Sáu S tử vong, hai phương tiện xe mô tô bị hư hỏng.

Thu giữ vật chứng gồm: Một xe mô tô BKS: 26M1-127.03, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX, màu sơn đen trắng, xe đã qua sử dụng; một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 013884, tên chủ xe Quàng Văn H, biển số đăng ký 26M1-127.03, do Công an huyện Thuận Châu cấp ngày 15/11/2018; một giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy số 2122050197028 mang tên chủ xe Quàng Văn H, biển số đăng ký 26M. 127.03; một giấy phép lái xe hạng A1 số: 140163010433 mang tên Quàng Văn H do Sở giao thông vận tải tỉnh Sơn

La cấp ngày 16/12/2016, có giá trị đến không thời hạn; một xe mô tô BKS: 26B1-941.51, nhãn hiệu HONDA, số loại Dream, màu sơn nâu, xe đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, tử thi, phương tiện để xác định nguyên nhân tai nạn. Kết quả như sau:

Khám nghiệm hiện trường: Hiện trường chung: Đoạn đường xảy ra tai nạn tại Km 337+200m Quốc lộ 6 là đoạn đường thẳng, tầm nhìn thoáng, mặt đường được giải nhựa áp phan, được phân chia bởi vạch kẻ vàng đứt quãng hai bên hành lang là khu dân cư Tiểu khu 1, thị trấn Thuận Châu sinh sống. Mặt đường nhựa rộng 14,2m, lề đường phải rộng 0,1,70m, rãnh thoát nước phải có nắp đậy rộng 1,14m, lề đường trái rộng 0,1,70m, rãnh thoát nước trái có nắp đậy rộng 1,14m. Quá trình khám nghiệm phát hiện 06 dấu vết và được đánh số thứ tự từ 01 đến 06. Lấy cọc tiêu H2/337 bên lề đường trái chiều Điện Biên - Hà Nội làm cột mốc cố định và lấy mép đường nhựa trái theo hướng Điện Biên - Hà Nội làm mép chuẩn, quá trình khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn được đo theo chiều Điện Biên - Hà Nội. Hiện trường cụ thể: Đo từ cột mốc cố định H2/337 bên lề đường trái chệch chéo ra mặt đường nhựa về phía Điện Biên 32,40m là tâm đầu vết 1. Vết 1 là vết cà trượt vết chạy thành đường thẳng đứt quãng theo chiều Điện Biên - Hà Nội, vết có kích thước 8,20m x 0,04 m, đầu vết cách mép đường nhựa trái 7,30m, cuối vết 1 là mặt ngoài tay nắm bên trái xe mô tô BKS: 26B1 - 941.51 tỷ với mặt đường nhựa và cách mép đường nhựa trái 7,60m. Đo từ đầu vết 1 chệch chéo sang trái về phía Hà Nội 1,35m là tâm đầu vết 2. Vết 2 là vết cà trượt để lại trên mặt đường nhựa trái, vết chạy chệch chéo từ phải sang trái theo chiều Điện Biên - Hà Nội, vết có kích thước 13,40m x 0,04 m, đầu vết cách mép đường nhựa trái 6,70m, cuối vết cách mép đường nhựa trái 7,60 m. Đo từ tâm cuối vết 1 thẳng về phía Hà Nội 13m là tâm trục bánh trước xe mô tô BKS: 26B1 - 941.51, xe mô tô BKS: 26B1 - 941.51 được đánh số 3. Tư thế xe mô tô BKS: 26B1 - 941.51 đang nằm đổ ngã ở tư thế cuối cùng nghiêng sang trái, đầu xe hướng Điện Biên, đuôi xe hướng Hà Nội. Tâm trục bánh trước xe mô tô BKS: 26B1 - 941.51 cách mép đường nhựa trái 7,30m, Tâm trục bánh sau xe mô tô BKS: 26B1 - 941.51 cách mép đường nhựa trái 6,70m. Tâm trục bánh trước xe mô tô BKS: 26B1 - 941.51 nằm trên vạch kẻ tin đường. Đo từ tâm cuối vết 1 sang trái 2,80 m là tâm vết 4. Vết 4 là vết dịch màu nâu đỏ để lại trên mặt đường nhựa, vết có kích thước 3,50 x 2,60 m. Đo từ cuối vết 2 ngang sang trái 2,30 mét là tâm vết 5. Vết 5 được xác định là mũ bảo hiểm màu đen để lại trên mặt đường nhựa trái. Vết 5 có kích thước 0,30m x 0,25 m. Tâm vết 5 cách mép đường nhựa trái 0,30m. Đo từ tâm vết 5 chệch chéo sang trái về phía Điện Biên 1,90 m là tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 26M1-127.03, tư thế xe mô tô BKS 26M1-127.03 đang được dựng đứng bằng chân chống phụ, đầu xe hướng Điện Biên, đuôi xe hướng Hà Nội, xe mô tô BKS 26M1-127.03 được đánh số 6. Tâm trục bánh trước xe mô tô BKS 26M1-127.03 nằm trên mép đường nhựa trái, Tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 26M1-127.03 cách mép đường nhựa trái 0,70m.

Kết quả khám nghiệm 02 phương tiện:

Xe mô tô mang BKS: 26B1 - 941.51 để lại các dấu vết sau: Gương chiếu hậu bên phải, bên trái bị rơi gương, chỉ còn lại giá gương. Mặt động cơ bên trái bám dính dịch màu nâu đã khô kích thước 4 x 5 cm. Giá đỡ chân phía trước bên trái có vết va đập mới làm đẩy từ trước về sau, lệch so với vị trí ban đầu 4cm. Giá đỡ chân phía sau bên trái có vết va đập mới làm gãy rơi, phần giá đỡ chân rơi ra khỏi vị trí ban đầu. Phần đầu sườn phải, đuôi xe không có vết va đập mới.

Xe mô tô BKS: 26M1-127.03 để lại các dấu vết sau: Cánh yếm bên phải có vết cà trượt mới, vết có chiều hướng từ trước về sau, vết làm xước và mài mòn phần sơn màu đen bên ngoài để lộ phần nhựa màu trắng bên trong, bề mặt vết bám dính lớp bột màu trắng vết có kích thước 12 x 2 cm, tâm vết cao so với mặt đất 70cm, cánh yếm bên phải bị va đập rơi ra khỏi vị trí ban đầu. Ốp động cơ bên phải có vết va đập mới làm nứt vỡ, vết có kích thước 9 x 1 cm, tâm vết cao so với mặt đất 23 cm. Chân phanh bên phải có vết va đập mới làm đẩy chùn phía trước về sau, lệch so với vị trí ban đầu 05 cm. Sườn xe trái, sườn xe phải, đuôi xe không có vết va đập mới.

Hồi 08 giờ 00 phút, ngày 07/5/2023 Công an huyện Thuận Châu phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành khám nghiệm tử thi của bị hại ông Hồ Sáu S.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1012 / KL GĐTT- PC 09 ngày 16/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não - Vỡ xương chẩm, xuất huyết não”.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 159/KLTTCT- TTPY ngày 22/5/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: “Tỷ lệ tổn thương của bà Và Thị C tại thời điểm giám định là: 03 % (Ba phần trăm).

Kết luận định giá tài sản số: 24/KL- HĐĐG ngày 22/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu kết luận: “Giá trị thiệt hại do tai nạn giao thông gây ra của xe mô tô mang BKS: 26B1-941.51 là : 565.000 đồng, Giá trị thiệt hại do tai nạn giao thông gây ra của xe mô tô mang BKS: 26M1-127.03 là: 340.000 đồng. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 905.000 đồng”.

Về điều kiện của người điều khiển tham gia giao thông: Đối với Quảng Văn H đã có giấy phép lái xe mô tô đúng theo quy định, đồng thời kết quả kiểm tra đo nồng độ cồn trong hơi thở là: 0,00mg/L; xét nghiệm ma túy kết quả: Âm tính với chất ma túy. Do đó, tại thời điểm xảy ra tai nạn, Quảng Văn H đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông. Đối với ông Hồ Sáu S: Đã có giấy phép lái xe mô tô đúng theo quy định, đồng thời kết quả kiểm tra đo nồng độ cồn trong hơi thở là: 0,00mg/L, xét nghiệm ma túy đối kết quả: Âm tính với chất ma túy. Do đó, tại thời điểm xảy ra tai nạn ông Hồ Sáu S đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn: Do Quảng Văn H điều khiển xe mô tô mang BKS: 26M1-127.03 tham gia giao thông không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn khi điều khiển xe mô tô và vượt xe phía trước không đảm bảo an toàn khi xe phía trước chưa tránh về bên phải nên đã đâm vào sườn bên trái của xe mô tô mang BKS: 26B1-941.51 do ông Hồ Sáu

S điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả ông Hồ Sáu S tử vong, bà Và Thị C bị thương tỷ lệ thương tích là 3%.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo Quảng Văn H và người đại diện của bị hại ông Hồ Sáu S đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại ông Hồ Sáu S với tổng số tiền là: 150.000.000 đồng. Đại diện của bị hại Hồ Sáu S đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Bị hại bà Và Thị C, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Quảng Văn Đ, anh Hồ A Ch không có yêu cầu bị cáo Quảng Văn H bồi thường gì.

Cáo trạng số 146/CT- VKS ngày 08/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Quảng Văn H về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh tụng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Quảng Văn H về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quảng Văn H mức án 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 591, Điều 601 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Quảng Văn H và gia đình bị hại ông Hồ Sáu S: Bị cáo Quảng Văn H tự nguyện bồi thường tổn thất cho gia đình ông Hồ Sáu S với tổng số tiền: 150.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường xong.

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Quảng Văn H với bị hại bà Và Thị C; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Quảng Văn Đ, anh Hồ A Ch không yêu cầu bị cáo Quảng Văn H bồi thường gì thêm.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại ngay cho bị cáo Quảng Văn H: Một giấy phép lái xe hạng A1 số: 140163010433 mang tên Quảng Văn H do Sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 16/12/2016, có giá trị đến không thời hạn.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trả lại cho người đại diện của bị hại anh Hồ A Ch: Một xe mô tô Một xe mô tô BKS: 26B1-941.51, nhãn hiệu HONDA, số loại Dream, số khung: 016876, số máy 001611, màu sơn nâu, xe đã qua sử dụng và trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Quảng Văn Đ một xe mô tô mang BKS: 26M1-127.03,

nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX, màu sơn đen trắng, xe đã qua sử dụng; một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 013884, tên chủ xe Quảng Văn H, biển số đăng ký 26M1-127.03, do Công an huyện Thuận Châu cấp ngày 15/11/2018; Một giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy số 2122050197028 mang tên chủ xe Quảng Văn H.

Bị cáo Quảng Văn H phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến bị cáo Quảng Văn H: Nhất trí với Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án phạt tù nhưng cho hướng án treo.

Ý kiến của ông Quảng Văn Đ: Nhất trí với Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đã được trả một xe mô tô mang BKS: 26M1-127.03, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX, màu sơn đen trắng, xe đã qua sử dụng; một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 013884, tên chủ xe Quảng Văn H, biển số đăng ký 26M1-127.03, do Công an huyện Thuận Châu cấp ngày 15/11/2018; Một giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy số 2122050197028 mang tên chủ xe Quảng Văn H. Không yêu cầu bị cáo Quảng Văn H bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị hại bà Và Thị C và người đại diện của bị hại ông Hồ Sáu S, người đại diện theo uỷ quyền, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét việc vắng mặt của bị hại, người đại diện và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 3 Điều 299 Bộ luật Tố tụng Hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2]. Tại phiên tòa Quảng Văn H thừa nhận: Ngày 06/5/2023, Quảng Văn H đã điều khiển 01 chiếc xe mô tô, BKS: 26M1 – 127.03, tham gia giao thông trên đường Quốc lộ 6A theo hướng Điện Biên - Hà Nội. Khi đi đến Km 337 + 200 Quốc lộ 6A địa phận tiểu khu A, thị trấn T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Quảng Văn H điều khiển xe không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn khi vượt xe phía trước không đảm bảo an toàn khi xe phía trước chưa tránh về bên phải, nên đã va chạm với xe mô tô BKS: 26B1-941.51 do ông Hồ Sáu S điều khiển đang đi phía trước cùng chiều. Hậu quả làm ông Hồ Sáu S tử vong.

Lời khai nhận tội của bị cáo Quảng Văn H tại phiên tòa, phù hợp với lời

khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản khám nghiệm hiện trường; vật chứng đã thu giữ; kết quả khám nghiệm phương tiện; kết quả khám nghiệm tử thi; kết luận giám định pháp y về tử thi của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Bị cáo Quàng Văn H điều khiển phương tiện (xe mô tô) tham gia giao thông, không tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ, không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn khi vượt xe phía trước không đảm bảo an toàn khi xe phía trước chưa tránh về bên phải, Quàng Văn H đã gây tai nạn làm chết một người. Hành vi của Quàng Văn H đã vi phạm khoản 1 Điều 12, khoản 2, Điều 14 Luật giao thông đường bộ và khoản 1, Điều 4, khoản 1 Điều 11 Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT, ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải.

Từ các chứng cứ trên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Quàng Văn H đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, có tình tiết định khung hình phạt “làm chết một người”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo Quàng Văn H là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm các quy định về giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Xâm phạm đến sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng, sức khỏe và tài sản của công dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, với lỗi vô ý. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được đại diện của bị hại ông Hồ Sáu S có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, được gia đình và chính quyền địa phương bảo lãnh xác nhận có nhân thân tốt. Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[6]. Bị cáo Quàng Văn H phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, được chính quyền địa phương xác nhận là có nhân thân tốt, người phạm tội luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được gia đình và chính quyền địa phương nơi cư trú bảo lãnh cho bị cáo được hưởng án treo. Sau khi phạm tội bị cáo ăn năn hối cải và có khả năng tự cải tạo. Xét bị cáo Quàng Văn H có đủ điều kiện cho hưởng án treo, căn cứ khoản

1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Bị cáo Quảng Văn H đang tại ngoại, thời gian thi hành án phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ngày 09 tháng 5 năm 2023 bị cáo Quảng Văn H và gia đình bị hại Hồ Sáu S đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình ông Hồ Sáu S với tổng số tiền: 150.000.000 đồng, bị cáo Quảng Văn H đã bồi thường xong. Đại diện bị hại Hồ Sáu S đã nhận đủ số tiền trên. Không yêu cầu đề nghị bồi thường gì thêm.

Bị hại bà Và Thị C, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Quảng Văn Đ, anh Hồ A Ch không có yêu cầu bị cáo Quảng Văn H bồi thường gì.

Xét việc thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm và không trái đạo đức xã hội, do vậy cần được chấp nhận. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 591, Điều 601 Bộ luật Dân sự.

[9]. Về vật chứng:

Đối với một giấy phép lái xe hạng A1 số: 140163010433 mang tên Quảng Văn H do Sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 16/12/2016, có giá trị đến không thời hạn, là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần trả lại ngay cho bị cáo Quảng Văn H.

Đối với một xe mô tô Một xe mô tô BKS: 26B1-941.51, nhãn hiệu HONDA, số loại Dream, số khung: 016876, số máy 001611, màu sơn nâu, xe đã qua sử dụng. Là xe của bị hại Hồ Sáu S, ngày 16/7/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trả lại cho người đại diện của bị hại anh Hồ A Ch là có căn cứ chấp nhận.

Đối với một xe mô tô mang BKS: 26M1-127.03, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX, màu sơn đen trắng, xe đã qua sử dụng; một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 013884, tên chủ xe Quảng Văn H, biển số đăng ký 26M1-127.03, do Công an huyện Thuận Châu cấp ngày 15/11/2018; Một giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy số 2122050197028 mang tên chủ xe Quảng Văn H. Quá trình điều tra xác định được chiếc xe này là của ông Quảng Văn Đ (Bố đẻ của bị cáo Quảng Văn H), ông Quảng Văn Đ không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Quảng Văn H. Ngày 16/7/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu trả lại chiếc xe mô tô và các giấy tờ liên quan của xe mô tô trên cho chủ sở hữu là ông Quảng Văn Đ có căn cứ.

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo Quảng Văn H phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn H phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Quảng Văn H 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/9/2023).

Giao bị cáo Quảng Văn H cho Ủy ban nhân dân xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Quảng Văn H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Quảng Văn H.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 591, Điều 601 Bộ luật Dân sự.

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Quảng Văn H và gia đình bị hại Hồ Sáu S: Bị cáo Quảng Văn H tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình ông Hồ Sáu S với tổng số tiền: 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng), bị cáo Quảng Văn H đã bồi thường xong. Đại diện của bị hại không yêu cầu gì thêm.

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Quảng Văn H và bị hại bà Và Thị C; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Quảng Văn Đ, anh Hồ A Ch. Bị hại bà Và Thị C, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Quảng Văn Đ, anh Hồ A Ch không yêu cầu bị cáo Quảng Văn H bồi thường gì.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại ngay cho bị cáo Quảng Văn H: Một giấy phép lái xe hạng A1 số: 140163010433 mang tên Quảng Văn H do Sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 16/12/2016, có giá trị đến không thời hạn.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trả lại cho anh Hồ A Ch: Một xe mô tô BKS: 26B1-941.51, nhãn hiệu HONDA, số loại Dream, số khung: 016876, số máy 001611, màu sơn nâu, xe đã qua sử dụng

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Quảng Văn Đ một xe mô tô mang BKS: 26M1-127.03, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX,, màu sơn đen trắng, xe đã qua sử dụng; một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 013884, tên chủ xe Quảng Văn H, biển số đăng ký 26M1-127.03, do Công an huyện Thuận Châu cấp ngày 15/11/2018; Một giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy số 2122050197028 mang tên chủ xe Quảng Văn H.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Quảng Văn H phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Quảng Văn H; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 05/9/2023).

Bị hại, người đại diện của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Những người tham gia tố tụng.
- UBND xã;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Thị Hương